**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 17:** Từ ngày: 25/12/2023 đến 29/12/2023  **Cách ngôn: Bầu ơi thương lấy bí cùng**

**Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Môn** | **Tên bài dạy** | **Đồ dùng dạy học** |
| Hai  25/12 | Sáng |  |  |  |
| Tiếng Việt | Bài 76: oan oăn oat oăt | Bộ ĐD thực hành TV |
| Tiếng Việt | Bài 76: oan oăn oat oăt |  |
| Toán | Ôn tập các số trong phạm vi 10 (T1) |  |
| Chiều |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| Ba  26/12 | Sáng  (23/12) | Tiếng Việt | Bài 77: oai uê uy | Bộ ĐD thực hành TV |
| Tiếng Việt | Bài 77: oai uê uy |  |
| Tiếng Việt (TC) | Ôn tập đọc và viết (T1) |  |
| Luyện Toán | Ôn luyện tuần 16 (Tiết 1) |  |
| Chiều  (19/12) | Toán | Ôn tập các số trong phạm vi 10 (T2) |  |
| Luyện Toán | Ôn luyện tuần 16 (Tiết 2) |  |
| LTV | Ôn luyện tuần 16 |  |
| Tư  27/12 | Sáng | Tiếng Việt | Bài 78: uân uât | Bộ ĐD thực hành TV |
| Tiếng Việt | Bài 78: uân uât |  |
|  |  |  |
| Tiếng Việt (TC) | Ôn tập đọc và viết (T2) |  |
| Năm  28/12 | Sáng |  |  |  |
| Tiếng Việt | Bài 79: uyên uyêt | Bộ ĐD thực hành TV |
| Tiếng Việt | Bài 79: uyên uyêt |  |
| Toán | Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 (T1) |  |
| Chiều |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| Sáu  29/12 | Sáng | Tiếng Việt | Bài 80: Ôn tập và kể chuyện |  |
|  |  |  |
| Tiếng Việt | Bài 80: Ôn tập và kể chuyện |  |
| HĐTN | Sinh hoạt lớp |  |

Thứ hai ngày 25 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: oan oăn oat oăt**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp HS:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm và đọc đúng vần oan, oăn, oat, oăt; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có vần oan, oăn, oat, oăt; hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng vần oan, oăn, oat, oăt; viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần oan, oăn, oat, oăt.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần oan, oăn, oat, oăt có trong bài. Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm Trồng cây được gợi ý trong tranh. Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (tranh voi bước khoan thai, thỏ chạy thoăn thoắt trên phim hoạt hình, tranh khu vườn cây; tranh một nhóm HS đang trồng cây).

1. **Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và trách nhiệm bảo vệ thiên nhiên.

**II. Đồ dùng dạy học:** - Tranh minh họa bài học

- Bộ chữ, bảng con, VTV

**III. Các hoạt động dạy học: Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:** Hát, chơi trò chơi 2. **Khám phá:**    1. **Nhận biết:**   - Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: - Chốt nội dung tranh và đọc: Trên phim hoạt hình,……chạy thoăn thoắt.  - Giới thiệu các vần: oan, oăn, oat, oăt.  Viết tên bài lên bảng.  **2.2. Đọc vần, tiếng, từ ngữ**  **a) Đọc vần** oan, oăn, oat, oăt:  - So sánh các vần:  + Giới thiệu vần oan, oăn, oat, oăt.  + Yêu cầu HS so sánh vần oan - oat; oăn -oăt để tìm ra điểm giống và khác nhau.  - Đánh vần các vần: oan, oăn, oat, oăt  - Đọc trơn các vần oan, oăn, oat, oăt  - Ghép chữ cái tạo vần.  - Nhận xét, sửa sai  - Lớp đọc đồng thanh oan, oăn, oat, oăt  **b) Đọc tiếng**  **- Đọc tiếng mẫu**  + Giới thiệu mô hình tiếng khoan  - Gọi đánh vần, đọc  - Gọi đọc lần lượt các tiếng:  **c) Đọc từ ngữ**  - Đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: hoa xoan, tóc xoăn, hoạt hình, nhọn hoắt  - Gọi HS đọc lần lượt từng từ  - Tìm tiếng chứa vần vừa học.  **d) Đọc lại các tiếng**  - Gọi đọc.  **2.3. Viết bảng**  - Viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần oan, oăn, oat, oăt. Từ: tóc xoăn, nhọn hoắt  - Yêu cầu HS viết vào bảng con.  - Nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho. | - Hát, chơi trò chơi  - Quan sát và trả lời  - Đọc 2-3 lần  - Lắng nghe  - Đọc CN  - Giống là đều có oa, oă đứng trước, khác nhau âm cuối: n, t  - Đánh vần: CN, ĐT  - Đọc trơn CN, ĐT.  - Ghép vần: oăn, oat, oăt, oan  - Đọc ĐT 2-3 lần  - Ghép tiếng: khoan  - Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT  - Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT  - Nói tên sự vật trong tranh cho từng từ ngữ  - Đọc CN, ĐT  - Trả lời  - Đọc CN, nhóm, ĐT  - Theo dõi hướng dẫn  - Viết vào BC, chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ  - Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **Luyện tập:**   **3.1. Viết vở**  - Hướng dẫn về độ cao của các con chữ.  - Yêu cầu HS viết vào vở các từ ngữ: tóc xoăn, nhọn hoắt  - Theo dõi, giúp đỡ  - Nhận xét và sửa bài viết của một số .  **3.2. Đọc**  - Giới thiệu tranh rút ra câu.  - Y/c đọc thầm, tìm tiếng có vần vừa học  - Gọi HS đọc các tiếng có vần vừa học.  - Gọi HS đọc thành tiếng cả đoạn.  H: + Vườn có những cây gì?  + Vì sao vườn cây lại ngập tràn sắc tím?  + Vì sao khu vườn thật là vui  **3.3. Nói theo tranh:**  - HD q/s và tranh .  - Em thấy gì trong tranh?  Các bạn HS đang làm gì?  Em đã bao giờ trồng cây chưa?  Em có thích trồng cây không? Vì sao?  - Cùng HS nhận xét.  **4. Vận dụng:**  - Đọc lại bài  - Tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn. Tìm tiếng chứa vần vừa học.  - Nhận xét chung giờ. Chuẩn bị bài sau | - Quan sát  - Viết vào VTV tập 1 chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ  - Quan sát tranh  - Đọc thầm, tìm tiếng có vần: xoan, loạt, thoăn thoắt,  - Đánh vần, đọc trơn  - Đọc cá nhân, ĐT  - Trả lời  - Quan sát  - Trả lời.  - Trả lời  - Trả lời.  - CN, ĐT  - Tìm và nêu trước lớp tiếng vừa tìm được. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:………………………………………………………**

**….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

Thứ hai ngày 25 tháng 12 năm 2023

**Toán: ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10 (2 TIẾT)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức trong phạm vi 10 (hình thành số, nhận biết, đọc, viết số, phân tích số, so sánh các số, sắp thứ tự các số, …)

- Phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến các số trong phạm vi 10

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp Toán học, làm việc cá nhân, việc nhóm, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Các đồ dùng, vật liệu để thực hiên một số trò chơi khi ôn tập.

- HS: Bộ đồ dùng học toán 1.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Tiết 1** | |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi “Truyền điện”.  **Cách chơi**  - HS nối tiếp nhau đọc các số trong phạm vi 10.  - nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài mới.  **2. Luyện tập:**  **Bài 1: Số ?**  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS quan sát hình vẽ: Đếm số cá của từng bể, rồi tìm số thích hơp.  - Yêu cầu HS nối tiếp đọc kết quả  - nhận xét  **Bài 2: Số ?**  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài.  a) Yêu cầu HS quan sát tranh thảo luận nhóm 2, đếm số các con vật trong tranh và điền kết quả vào phiếu.  - Gọi các nhóm chia sẻ kết quả  - nhận xét.  b) Y/c quan sát kết quả ở phiếu và trả lời: Trong các con vật: con thỏ, con chó, con trâu, số con vật nào ít nhất?  - nhận xét  **3.Vận dụng:**  **Bài 3: >, <, =**  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - H: Để so sánh được chúng ta phải làm gì?  - Tổ chức trò chơi “Dấu gì?”  - nhận xét, tuyên dương.  **\* Củng cố:**  - Bài học hôm nay, em được ôn lại kiến thức gì?  - Nhận xét tiết học | - tham gia  - lắng nghe  - đọc yêu cầu.  - quan sát và đếm  - đọc số  - nhận xét bạn  - nhắc lại yêu cầu của bài  - quan sát và thảo luận nhóm 2 đếm và điền số vào phiếu  - chia sẻ (1 HS nêu câu hỏi, 1 HS trả lời)  chim 8, thỏ 6, gà con 9, chó 3, vịt 7, trâu 2.  - Nhóm khác nhận xét.  - nêu kết quả: ( trâu)  - nêu  - Phải thực hiện phép tính  - Tham gia chơi.  - Ôn tập các số trong phạm vi 10 |
| **Tiết 2** | |
| **1. Khởi động:** ổn định lớp  **2. Luyện tập**  **\* Bài 1: Nối các số theo thứ tự từ bé đến lớn là được hình dưới đây. Các số còn thiếu là số nào?**  **-** Nêu yêu cầu đề bài toán.  - Hỏi: Đề yêu cầu chúng ta làm gì?  - Mời một số học sinh đọc lại các số từ 1 đến 10.  - nhận xét.  - Yêu cầu HS làm bài 1 vào SGK.  - GV mời 4 HS lên bảng điền số vào 4 ô trống còn thiếu.  - nhận xét, chốt đáp án.  **\* Bài 2: Cho các số: 6, 8, 5, 7**  **-** Nêu yêu cầu bài tập.  - GV hỏi:  + Đề cho chúng ta những số nào?  + Câu a: Đề yêu cầu chúng ta làm gì?  + Sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn thì số đầu tiên chúng ta xếp là số như thế nào?  - nhận xét.  - yêu cầu HS sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn vào bảng con, 1 HS lên bảng làm.  - nhận xét, kết luận:  **H**: Bây giờ các em hãy dựa vào dãy số mà chúng ta đã sắp xếp ở câu a.  - GV hỏi:  + HS1: Trong các số đó, số nào là số lớn nhất?  + HS2: Số nào bé nhất?  - nhận xét, chốt ý đúng.  - hỏi: Những số nào vừa lớn hơn 5, vừa bé hơn 8?  - nhận xét, chốt ý.  **\* Bài 3:**  **-** Nêu yêu cầu của bài.  - hỏi: Trong bức tranh đó, có mấy con rùa?  + Nếu cô che rùa đỏ lại, thì còn lại mấy con rùa?  + Vậy rùa màu gì đi thứ nhất? Rùa màu gì đi thứ hai? Rùa nâu đi thứ mấy?  + Nếu bạn rùa đỏ đi vào giữa bạn rùa xanh và rùa vàng thì khi đó rùa nâu đi thứ mấy? Có phải còn đi thứ ba nữa hay không?  - Tổ chức một tình huống đóng vai để kiểm tra kết quả.  + GV mời 4 bạn làm 4 bạn rùa như trong hình. 3 bạn rùa xanh, vàng, nâu đang đi thì bỗng nhiên bạn rùa đỏ đi vào giữa rùa xanh và vàng.  - Hỏi lại: Có phải bạn rùa nâu đi thứ tư đúng như các em đã tìm được không?  - nhận xét, tuyên dương, chốt ý  **\* Bài 4:**  - Nêu yêu cầu của bài 4.  + Trong hình có những gì?  + 3 bạn thỏ đang đi chơi thì chuyện gì đã xảy ra với các bạn ấy?  + Vậy 3 bạn thỏ phải làm gì để không bị ướt bộ lông xinh đẹp của mình?  + Vậy theo các em, mỗi chuồng có mấy bạn thỏ? Biết rằng chuồng nào cũng có thỏ và số thỏ ở chuồng A phải nhiều hơn số thỏ ở chuồng B.  - Mời HS trình bày ý kiến của mình.  - nhận xét, tuyên dương  - GV hỏi: + Vì sao lại là 2 và 1?  + 3 gồm 1 và 2 được không? Vậy chuồng A: 1 con thỏ, chuồng B: 2 con thỏ.  - nhận xét, tuyên dương, chốt ý  **Chuồng A: 2 con thỏ**  **Chuồng B: 1 con thỏ.**  **3. Vận dụng:**  - Nhận xét chung giờ học, tuyên dương những em học tốt, nhắc nhở các em chưa chú ý  - Dặn dò về nhà làm VBT và tiếp tục ôn tập các số trong phạm vi 10. | - Hát  - lắng nghe  - trả lời  - đọc: 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10  - Cả lớp đồng thanh đọc lại.  - 4 HS lên bảng điền số vào 4 ô trống còn thiếu: 2,4,6,8  - lắng nghe  - lắng nghe  + 6, 8, 5, 7.  + sắp xếp các số đó theo thứ tự từ bé đến lớn.  + Số đầu tiên phải là số bé nhất trong các số đó.  - lắng nghe  - Cả lớp làm bài vào bảng con, 1 HS lên bảng làm.  Thứ tự từ bé đến lớn: 5, 6, 7, 8  - HS quan sát dãy số đã sắp xếp ở câu a.  + HS1: Số lớn nhất: số 8  + HS 2: Số bé nhất: số 5  - nhận xét, lắng nghe  - Một vài HS trả lời: Những số vừa lớn hơn 5, vừa bé hơn 8: số 6, 7.  - lắng nghe  + Có 4 con rùa: rùa xanh, rùa vàng, rùa nâu, rùa đỏ.  + 3 con rùa  + Rùa vàng đi thứ nhất. Rùa vàng đi thứ hai. Rùa nâu đi thứ ba.  + HS làm việc độc lập để tự tìm ra kết quả.  - HS tham gia tình huống đóng vai để kiểm tra lại kết quả  - trả lời: Dạ có.  - lắng nghe  - lắng nghe  + Trong hình có: 2 cái chuồng A và B và 3 con thỏ đang đi chơi.  + Trời bỗng nhiên mưa to.  + 3 bạn thỏ phải chạy vào các chuồng để trú mưa.  + Có thể HS trả lời:  Chuồng A: 2 con thỏ  Chuồng B: 1 con thỏ.  - lắng nghe  - Vì 3 gồm 2 và 1.  - Được, nhưng chuồng A: 1 con thỏ, chuồng B: 2 con thỏ  không được vì số thỏ ở chuồng A phải nhiều hơn số thỏ ở chuồng B.  - lắng nghe  - lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ ba ngày 26 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: oai uê uy**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp HS:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm và đọc đúng vần oai, uê, uy; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có vần oai, uê, uy; hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng vần oai, uê, uy; viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần oai, uê, uy - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần oai, uê, uy có trong bài.

- Phát triển ngôn ngữ nói theo chủ điểmKhu vườn mơ ước được gợi ý trong tranh.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (làng quê có luỹ tre xanh, có cây trái xum xuẻ; bé chơi đùa với cây trái vườn nhà; tranh khu vườn mơ ước).

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:**  Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, sự gần gũi giữa thiên nhiên và con người.

**II. Đồ dùng dạy học:** - Tranh minh họa bài học

- Bộ chữ, bảng con, VTV

**III. Các hoạt động dạy học: TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Hát, chơi trò chơi  **2. Khám phá:**  **2.1. Nhận biết**  - Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: - Chốt nội dung tranh và đọc: Quê ngoại nhà Hà có ….cây trái xum xuê.  - Giới thiệu các vần: oai, uê, uy.  Viết tên bài lên bảng.  **2.2. Đọc vần, tiếng, từ ngữ**  **a) Đọc vần** oai, uê, uy:  - So sánh các vần:  + Giới thiệu vần oai, uê, uy.  + Yêu cầu HS so sánh uê, uy để tìm ra điểm giống và khác nhau.  - Đánh vần các vần: oai, uê, uy  - Đọc trơn các vần oai, uê, uy  - Ghép chữ cái tạo vần.  - Nhận xét, sửa sai  - Lớp đọc đồng thanh oai, uê, uy  **b) Đọc tiếng**  **- Đọc tiếng mẫu**  + Giới thiệu mô hình tiếng ngoại  - Gọi đánh vần, đọc  - Gọi đọc lần lượt các tiếng:  **c) Đọc từ ngữ**  - Đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: khoai sọ, vạn tuế, tàu thủy  - Gọi HS đọc lần lượt từng từ  - Tìm tiếng chứa vần vừa học.  **d) Đọc lại các tiếng**  - Gọi đọc.  **2.3. Viết bảng**  - Viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần oai, uê, uy. Từ: khoai, vạn tuế, tàu thủy  - Yêu cầu HS viết vào bảng con.  - Nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho . | - Hát, chơi trò chơi  - Quan sát và trả lời  - Đọc 2-3 lần  - Lắng nghe  - Đọc CN  - Giống là đều có u đứng trước, khác nhau âm cuối: ê, y  - Đánh vần: CN, ĐT  - Đọc trơn CN, ĐT.  - Ghép vần: oai, uê, uy  - Đọc ĐT 2-3 lần  - Ghép tiếng: ngoại  - Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT  - Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT  - Nói tên sự vật trong tranh cho từng từ ngữ  - Đọc CN, ĐT  - Trả lời  - Đọc CN, nhóm, ĐT  - Theo dõi hướng dẫn  - Viết vào BC, chữ cỡ nhỏ  - Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **3. Luyện tập:**  **3.1. Viết vở**  - Hướng dẫn về độ cao của các con chữ.  - Yêu cầu HS viết vào vở các từ ngữ: khoai, vạn tuế, tàu thủy  - Theo dõi, giúp đỡ  - Nhận xét và sửa bài viết của một số .  **3.2. Đọc**  - Giới thiệu tranh rút ra câu.  - Y/c đọc thầm, tìm tiếng có vần vừa học  - Gọi HS đọc các tiếng có vần vừa học.  - Gọi HS đọc thành tiếng cả đoạn.  H: + Ngày nghi, Hè làm gì?  + Vườn nhà Hà có những cây gi?  + Hà vui đùa với cây trong vườn như thế nào?  **3.3. Nói theo tranh:**  - HD q/s và tranh .  Em thấy gì trong tranh?  + Nhà em có vườn không? Vườn nhà em có những cây gi?  + Nếu có một khu vườn riêng của mình, các em muốn trồng cây gì trong khu vườn đó?  - Cùng HS nhận xét.  **4. Vận dụng:**  - Đọc lại bài  - Trò chơi: Ai nhanh hơn. Thi tìm tiếng chưa vần vừa học.  - Nhận xét chung giờ. Chuẩn bị bài sau | - Quan sát  - Viết vào VTV tập 1 chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ  - Quan sát tranh  - Đọc thầm, tìm tiếng có vần: thoải, khoai  - Đánh vần, đọc trơn  - Đọc cá nhân, ĐT  - Trả lời  - Quan sát  - Trả lời.  - Trả lời  - Trả lời.  - CN, ĐT  - Tìm và nêu tiếng vừa tìm được trước lớp. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ ba ngày 26 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: ÔN TẬP ĐỌC VÀ VIẾT (T.1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp củng cố về đọc viết các vần oan, oăn, oat, oăt đã học.

- Ôn đọc, viết các từ ngữ, câu chứa các vần oan, oăn, oat, oăt đã học.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:**  Rèn tính chăm chỉ học tập

**II. Đồ dùng dạy học:** Vở, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của gìáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Ghi bảng:  oan, oăn, oat, oăt, hoa xoan, tóc xoăn, hoạt hình, nhọn hoắt.  - nhận xét, sửa phát âm.   1. **Luyện tập:** 2. **Đọc:**   - Ôn vần đã học  - Đọc lại các bài đã học trong tuần  - Theo dõi, sửa sai cho học sinh.  **b) Viết:**  - Hướng dẫn viết vào vở ô ly.  oan, oăn, oat, oăt đoan, xoăn, hoạt, loắt… Mỗi chữ 1 dòng.  - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.  **c) Chấm bài:**  - Chấm vở của HS.  - Nhận xét, sửa lỗi cho HS.  **3. Vận dụng:**  - Hệ thống kiến thức đã học.  - Cho học sinh đọc 1 đoạn văn ngắn ngoài bài.  - Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. | - đọc: cá nhân, nhóm, lớp.  - Đọc bảng vần ở phần mục lục.  - Đọc bài đã học trong tuần  - đọc bài  - viết vở ô ly.  - Dãy bàn 1 nộp vở.  - Đọc bài |

**Tiết 2 (dạy vào tiết 4 thứ 4)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của gìáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Ghi bảng.  uân, uât ,uyên, uyêt  - nhận xét, sửa phát âm.  **2. Luyện tập:**   1. **Đọc:**   - Ôn vần đã học  - Đọc lại các bài đã học trong tuần  - Theo dõi, sửa sai cho học sinh.   1. **Viết:**   - Hướng dẫn viết vào vở ô ly.  uân, uât ,uyên, uyêt, lươn, luật, huyền, huyệt. Mỗi chữ 1 dòng.  - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.  **c) Chấm bài:**  - Chấm vở của HS.  - Nhận xét, sửa lỗi cho HS.  **3. Vận dụng:**  - Hệ thống kiến thức đã học.  - Yêu cầu học sinh đoạn văn ngoài bài  - Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. | - đọc: cá nhân, nhóm, lớp.  - Đọc bảng vần ở phần mục lục.  - Đọc bài đã học trong tuần  - Theo dõi, nhận xét bạn đọc  - 3-4 HS đọc bài  - Viết vở ô ly.  - Dãy bàn 1 nộp vở.  - Đọc bài. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………….**

Thứ ba ngày 26 tháng 12 năm 2023

**Luyện Toán: ÔN LUYỆN TUẦN 17 (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố các số trong phạm vi 10 (hình thành số, nhận biết, đọc, viết số, phân tích số, sắp thứ tự, so sánh số,…).

**-** Phát triển tư duy lôgic, năng lực tự giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến các số trong phạm vi 10.

**2. Năng lực:** Làm việc cá nhân, việc nhóm, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Ham thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:** Vở bài tập Toán, tập 1

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Ổn định tổ chức  - Giới thiệu bài: Ôn tập các số trong phạm vi 10  **2. Luyện tập:**  **\* Bài 1: Số ?**  - Nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS quan sát và làm theo mẫu  - nhận xét  **\* Bài 2: Số ?**  - GV nêu yêu cầu của bài.  a) Yêu cầu HS quan sát hình vẽ: Đếm số các con vật trong tranh  GV hỏi: Trong tranh có mấy con thỏ? ( 6)  Tương tự HS thực hiện và trình bày phần còn lại  b) GV hỏi: Trong các con vật: con thỏ,con chó, con trâu số con vật nào ít nhất?  - nhận xét  **\* Bài 3: >, <, =?**  - Nêu yêu cầu bài tập  - H: Để so sánh được chúng ta phải làm gi?  - Thực hiện tính rồi so sánh kết quả  - Nhận xét  **\* Bài 4:** Khoanh vào các số vừa  lớn hơn 4 vừa bé hơn 7  **3. Vận dụng:**  - Trò chơi: Ai nhanh hơn?  **\* Củng cố:**  - Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? | - Hát  - Lắng nghe  - Quan sát nhìn trang viết số và nối số với tranh thích hợp.  - Hai học sinh lên bàng làm bài  b,Viết các số trên theo theo thứ tự:  - Từ bé đến lớn: 0,1, 2,3,4,5,6,7,8,9,10  - Từ lớn đến bé: 10, 9,8,7,6,5,4,3,2,1,0  - nhận xét bạn  - nhắc lại y/c của bài  - quan sát  - nêu miệng  - học sinh nêu câu trả lời: con trâu  - nhận xét bạn  - nêu  - trả lời  - thực hiện  3 , 6 , 4 , 5 , 7 , 8  - Tham gia chơi |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………….**

Thứ ba ngày 26 tháng 12 năm 2023

**Toán: ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10 (TIẾT 2)**

**(Đã soạn ở thứ 2)**

Thứ ba ngày 26 tháng 12 năm 2023

**Luyện toán: ÔN LUYỆN TUẦN 17 (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố các số trong phạm vi 10 (hình thành số, nhận biết, đọc, viết số, phân tích số, sắp thứ tự, so sánh số,…).

**-** Phát triển tư duy lôgic, năng lực tự giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến các số trong phạm vi 10.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Ham thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:** Vở bài tập Toán, tập 1

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - Ổn định tổ chức  **2.Luyện tâp:**  **\* Bài 1:**  - Nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu học sinh nối các số theo thứ tự từ 1 đén 10  - Yêu cầu HS đọc các số theo thứ tự từ 1 đến 10  - Cho học sinh tô màu 1 bức tranh  - nhận xét | - Hát  - nối  - đọc số theo thứ tự từ 1 đến 10  - tô màu theo sở thích và phù hợp với thực tế |
| **\* Bài 2:**  - Nêu yêu cầu của bài.  - Cho học sinh quan sát tranh  - nhận xét  **\*Bài 3:**  - Nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS quan sát tranh; hỏi:  + Bức tranh vẽ những con gì?  + Bạn khỉ C đang ở vị trí thứ mấy trong hàng?  + Bạn khỉ D đang ở vị trí thứ mấy?  + Bạn khỉ E đang đứng ở vị trí thứ mấy trong tranh?  GV: Có thêm bạn khỉ M đứng vào giữa bạn khí C và bạn khỉ D thì khi đó bạn khỉ E đứng thứ mấy?  - nhận xét, kết luận  **\* Bài 4:**  - Nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS quan sát tranh:  - hỏi: Tranh vẽ gì?  - Có 7 bạn thỏ đang chơi thì trời mưa, các bạn chạy vào trong cả ba cái chuồng. Biết trong chuồng A và chuồng B có số thỏ bằng nhau và chuồng C có 3 bạn thỏ. Hỏi trong chuồng A và B, mỗi chuồng có mấy bạn thỏ? Hãy khoanh vào đáp án em cho là đúng  - nhận xét  **3. Vận dụng:**  - Trò chơi: Ô cửa bí mật.  **\* Củng cố:**  - Về nhà em cùng người thân tìm thêm nhóm sự vật có số lượng nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau | - nêu  - q/ sát tranh và làm bài theo yêu cầu vào vở  - Trả lời miệng trước lớp.  - Nhắc lại y/c của bài  - quan sát  - Những chú khỉ  - vị trí thứ 3    - vị trí thứ 4  - vị trí thứ 5  - Bạn khỉ E đứng thứ 6  - nhận xét bạn  - Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng  - quan sát tranh  - Trả lời  - làm bài  A .1 B. 2 C. 3  - Tham gia chơi  - lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ ba ngày 26 tháng 12 năm 2023

**Luyện Tiếng Việt: ÔN LUYỆN TUẦN 17**

**I. Yêu cầu cần đạt: Giúp HS:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng vần oan, oăn, oat, oăt ,đọc đúng các tiếng có chứa vần oan, oăn, oat, oăt

- Viết đúng vần oan, oăn, oat, oăt viết đúng các tiếng, từ ngữ, điền vào chỗ chấm tiếng có chứa vần oan, oăn, oat, oăt

- Phát triển kĩ năng quan sát, biết nhìn tranh chọn từ phù hợp có chứa vần oan, oăn, oat, oăt, biết nối các từ để tạo thành câu.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** học mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

**II. Đồ dùng dạy học:** GV: Tranh, ảnh/ 66.HS: VBT, bảng con, màu.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - Đọc cho HS viết nụ hoa, giọt sương, mèo mướp, vàng hoe  - nhận xét, tuyên dương  **2.** **Luyện tập**  **Bài 1/ 66**  - Đọc yêu cầu  - Hướng dẫn HS quan sát tranh và khoanh cho phù hợp.  - Gợi ý: Em thấy gì ở các tranh?  - nhận xét, tuyên dương  **Bài 2/ 66**  - Đọc yêu cầu  - Gợi ý: Em thử ghép vần đã cho vào chỗ trống xem từ nào phù hợp?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - Cho HS đọc lại từ  - nhận xét tuyên dương  **Bài 3/66**  - Đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS đọc và nối các về để được câu đúng.  - làm việc cá nhân  - nhận xét HS, tuyên dương.  **3. Vận dụng:**  - Cho HS viết hoa xoan, tóc xoăn, hoạt hình, nhọn hoắt vào bảng con và đọc lại.  - Nhận xét, tuyên dương HS. | - viết bảng con  - đọc  - nhận xét   * lắng nghe và thực hiện   - khoanh  Hình 1( xoan), hình 2(xoăn),  hình 3(hoạt), hình 4(hoắt)  - nhận xét bài bạn  - lắng nghe và thực hiện  - trả lời:  a) hân hoan boăn khoăn  khoan khoái  b) nhọn hoắt dứt khoát thoăn thoắt  - điền và đọc lại từ  - nhận xét  **-** lắng nghe và thực hiện  - trả lời:  Bé đọc lưu loát.  Hà xem phim hoạt hình.  Mẹ có mái tóc xoăn.  Hàng tre đâm măng nhọn hoắt.  - nhận xét |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ tư ngày 27 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: uân uât**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp HS:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm và đọc đúng vần uân, uât; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có vần uân, uât; hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng vần uân, uât; viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần uân, uât - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần uân, uât có trong bài.

- Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm Đón Tết được gợi ý trong tranh.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (chương trình nghệ thuật chào xuân; bố con Hà đi chợ hoa xuân; một số cây cối...)

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Cảm nhận được tình cảm gia đình.

**II. Đồ dùng dạy học:** - Tranh minh họa bài học

- Bộ chữ, bảng con, VTV

**III. Các hoạt động dạy học: TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**- Hát, chơi trò chơi 2. **Khám phá:**    1. **Nhận biết**   - Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: - Chốt nội dung tranh và đọc: Chúng em xem chương trình nghệ thuật chào xuân.  - Giới thiệu các vần: uân, uât.  Viết tên bài lên bảng.  **2.2. Đọc vần, tiếng, từ ngữ**  **a) Đọc vần** uân, uât:  - So sánh các vần:  + Giới thiệu vần uân, uât.  + Yêu cầu HS so sánh uê, uy để tìm ra điểm giống và khác nhau.  - Đánh vần các vần: uân, uât  - Đọc trơn các vần uân, uât  - Ghép chữ cái tạo vần.  - Nhận xét, sửa sai  - Lớp đọc đồng thanh uân, uât  **b) Đọc tiếng**  **- Đọc tiếng mẫu**  + Giới thiệu mô hình tiếng xuân  - Gọi đánh vần, đọc  - Gọi đọc lần lượt các tiếng:  **c) Đọc từ ngữ**  - Đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: tuần tra, mùa xuân, võ thuật  - Gọi HS đọc lần lượt từng từ  - Tìm tiếng chứa vần vừa học.  **d) Đọc lại các tiếng**  - Gọi đọc.  **2.3. Viết bảng**  - Viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần oai, uê, uy. Từ: tuần tra, võ thuật  - Yêu cầu HS viết vào bảng con.  - Nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho . | - Hát, chơi trò chơi  - Quan sát và trả lời  - Đọc 2-3 lần  - Lắng nghe  - Đọc CN  - Giống là đều có uâ đứng trước, khác nhau âm cuối: n, t  - Đánh vần: CN, ĐT  - Đọc trơn CN, ĐT.  - Ghép vần: uât, uân  - Đọc ĐT 2-3 lần  - Ghép tiếng: xuân  - Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT  - Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT  - Nói tên sự vật trong tranh cho từng từ ngữ  - Đọc CN, ĐT  - Trả lời  - Đọc CN, nhóm, ĐT  - Theo dõi hướng dẫn  - Viết vào BC, chữ cỡ nhỏ  - Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **Luyện tập:**   **3.1. Viết vở**  - Hướng dẫn về độ cao của các con chữ.  - Yêu cầu HS viết vào vở các từ ngữ: tuần tra, võ thuật  - Theo dõi, giúp đỡ  - Nhận xét và sửa bài viết của một số .  **3.2. Đọc**  - Giới thiệu tranh rút ra câu.  - Y/c đọc thầm, tìm tiếng có vần vừa học  - Gọi HS đọc các tiếng có vần vừa học.  - Gọi HS đọc thành tiếng cả đoạn.  H: + Gần Tết, bố và Hà đi đâu?  + Hai bố con mua gì?  + Cây đào và cây quất hai bố con mua thế nào?  + Em đã bao giờ cùng bố hoặc mẹ đi chợ hoa chưa?  **3.3. Nói theo tranh:**  - HD q/s và tranh.  Em thấy gì trong tranh?  Em thưong làm gì trong những ngày Tết? Em có thích Tết không? Vì sao?  Không khí gia đình em trong ngày Tết thường như thế nào?  - Cùng HS nhận xét.   1. **Vận dụng:**   - Đọc lại bài  - Trò chơi: Ai nhanh hơn.  - Nhận xét chung giờ. Chuẩn bị bài sau | - Quan sát  - Viết vào VTV tập 1 chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ  - Quan sát tranh  - Đọc thầm, tìm tiếng có vần: quất, xuân  - Đánh vần, đọc trơn  - Đọc cá nhân, ĐT  - Trả lời  - Quan sát  - Trả lời.  - Trả lời  - Trả lời.  - CN, ĐT  - Thi tìm tiếng có vần vừa học. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ tư ngày 27 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: ÔN TẬP ĐỌC VÀ VIẾT (TIẾT 2)**

(Đã soạn ở thứ 3)

Thứ năm ngày 28 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: uyên uyêt**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp HS:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm và đọc đúng vần uyên, uyêt; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có vần uyên, uyêt; hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng vần uyên, uyêt; viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần uyên, uyêt - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần uyên, uyêt có trong bài.

- Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm Cảnh vật được gợi ý trong tranh.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (Bà kể chuyện; tranh về trăng, tranh về cảnh vật: thuyền và trăng).

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên đất nước, tình cảm gia đình.

**II. Đồ dùng dạy học:** - Tranh minh họa bài học

- Bộ chữ, bảng con, VTV

**III. Các hoạt động dạy học: TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Hát, chơi trò chơi  **2. Khám phá:**  **2.1. Nhận biết**  - Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: - Chốt nội dung tranh và đọc: Bà kể chuyện hay tuyệt.  - Giới thiệu các vần: uyên, uyêt.  Viết tên bài lên bảng.  **2.2. Đọc vần, tiếng, từ ngữ**  **a) Đọc vần** uyên, uyêt:  - So sánh các vần:  + Giới thiệu vần uyên, uyêt.  + Yêu cầu HS so sánh uyên, uyêt để tìm ra điểm giống và khác nhau.  - Đánh vần các vần: uyên, uyêt  - Đọc trơn các vần uyên, uyêt  - Ghép chữ cái tạo vần.  - Nhận xét, sửa sai  - Lớp đọc đồng thanh uyên, uyêt  **b) Đọc tiếng**  **- Đọc tiếng mẫu**  + Giới thiệu mô hình tiếng chuyện  - Gọi đánh vần, đọc  - Gọi đọc lần lượt các tiếng:  **c) Đọc từ ngữ**  - Đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: con thuyền, trăng khuyết, truyền thuyết.  - Gọi HS đọc lần lượt từng từ  - Tìm tiếng chứa vần vừa học.  **d) Đọc lại các tiếng**  - Gọi đọc.  **2.3. Viết bảng**  - Viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần uyên, uyêt. Từ: con thuyền, truyền thuyết.  - Yêu cầu HS viết vào bảng con.  - Nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho . | - Hát, chơi trò chơi  - Quan sát và trả lời  - Đọc 2-3 lần  - Lắng nghe  - Đọc CN  - Giống là đều có uâ đứng trước, khác nhau âm cuối: n, t  - Đánh vần: CN, ĐT  - Đọc trơn CN, ĐT.  - Ghép vần: uyêt, uyên  - Đọc ĐT 2-3 lần  - Ghép tiếng: chuyện  - Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT  - Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT  - Nói tên sự vật trong tranh cho từng từ ngữ  - Đọc CN, ĐT  - Trả lời  - Đọc CN, nhóm, ĐT  - Theo dõi hướng dẫn  - Viết vào BC, chữ cỡ nhỏ  - Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **3. Luyện tâp:**  **3.1. Viết vở**  - Hướng dẫn về độ cao của các con chữ.  - Yêu cầu HS viết vào vở các từ ngữ: con thuyền, truyền thuyết  - Theo dõi, giúp đỡ  - Nhận xét và sửa bài viết của một số .  **3.2. Đọc**  - Giới thiệu tranh rút ra câu.  - Y/c đọc thầm, tìm tiếng có vần vừa học  - Gọi HS đọc các tiếng có vần vừa học.  - Gọi HS đọc thành tiếng cả đoạn.  H: + Sân nhà bạn nhỏ sáng nhờ đâu?  + Trăng tròn và trăng khuyết giống với sự vật nào?  + Những câu thơ nào cho thấy bạn nhỏ trong bài thơ và trăng rất thân thiết với nhau?  **3.3. Nói theo tranh:**  - HD q/s và tranh.  Em thấy gì trong tranh?  Tìm những sự vật, hoạt động có tên gọi chứa vần uyên, uyết. (Gợi ý: trăng khuyết, con thuyền, chuyến đi, di chuyển,..);  Đặt câu với các từ ngữ tìm được; Nói về cảm nghĩ của em với cảnh vật.  - Cùng HS nhận xét.  **4. Vận dụng:**  - Đọc lại bài  - Trò chơi: Ai nhanh hơn  - Nhận xét chung giờ. Chuẩn bị bài sau | - Quan sát  - Viết vào VTV tập 1 chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ  - Quan sát tranh  - Đọc thầm, tìm tiếng có vần: khuyết, thuyền.  - Đánh vần, đọc trơn  - Đọc cá nhân, ĐT  - Trả lời  - Quan sát  - Trả lời.  - Trả lời  - Trả lời.  - CN, ĐT  - Thi tìm tiếng chứa vần vừa học |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………**

Thứ năm ngày 28 tháng 12 năm 2023

**Toán: ÔN TẬP PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10 (2 TIẾT)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố thực hiên phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.

- Thực hiện tính nhẩm (qua bảng cộng, trừ).

- Vận dụng, nêu được phép tính thích hợp với tình huống thực tế liên quan.

- Phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến các phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Các đồ dùng, vật liệu để thực hiên một số trò chơi khi ôn tập.

- HS: Bộ đồ dùng học toán 1.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Tiết 1: Luyện tập** | |
| **1. Khởi động:** ổn định lớp  **2. Luyện tập**  **\* Bài 1: Tính nhẩm**  **-** Mời 1 HS đọc yêu cầu bài toán; hỏi:  + Đề yêu cầu chúng ta làm gì?  + Dựa vào đâu, chúng ta có thể giải quyết được bài toán này dễ dàng?  + Một số khi cộng hoặc trừ với số 0 thì kết quả như thế nào?  - yêu cầu HS làm bài vào vở, 6 bạn lên bảng làm (câu a: 3 bạn, câu b: 3 bạn)  - nhận xét, chốt đáp án.  **\* Bài 2: Số?**  **-** Nêu yêu cầu bài tập.  - Ghi dãy số ở câu a lên bảng; hỏi:  + Câu a: Đề yêu cầu chúng ta làm gì?  + Để tìm được kết quả ở ô vuông thứ nhất, ta thực hiện phép tính gì?  - GV nhận xét, mời 1 HS lên bảng thực hiện, dưới lớp thực hiện vào SGK.  + Đã tìm được số 8, muốn tìm kết quả ở hình tam giác tiếp theo, ta thực hiện phép tính gì?  - nhận xét  - Yêu cầu HS làm bài b vào vở, 3 HS lên bảng làm.  - nhận xét, chốt ý.  **\* Bài 3: Những bông hoa nào ghi phép tính có kết quả bằng 5?**  **-** Nêu yêu cầu của bài.  - Hỏi: Đề yêu cầu chúng ta làm gì?  - Tổ chức trò chơi: “Giải cứu Robot”  - nhận xét, tuyên dương, chốt ý đúng  **\* Bài 4: Từ các số: 2,7,1,9 và các dấu +, - , =, em có thể lập được các phép tính đúng nào?**  - Nêu yêu cầu của bài 4; hỏi:  + Đề cho chúng ta những số nào?  + Đề cho chúng ta những dấu nào?  - hướng dẫn: Trong 4 số này, các em sẽ chọn 3 số để lập nên các phép cộng, phép trừ đúng. GV ví dụ về một phép tính cộng: 2 + 7 = 9.  - yêu cầu HS làm bài 4 vào vở, mời 2 HS lên bảng làm.  - nhận xét, chốt ý đúng.   1. **Vận dụng:**   - Tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn?  **\* Củng cố:**  - Nhận xét chung giờ học, tuyên dương những em học tốt, nhắc nhở các em chưa chú ý  - Dặn dò về nhà làm VBT và tiếp tục ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10. | - hát  - 1 HS đọc yêu cầu bài toán.  + Đề yêu cầu chúng ta tính nhẩm  + Dựa vào bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10.  + Một số khi cộng hoặc trừ với số 0 thì kết quả bằng chính số đó.  - làm bài vào vở, 6 bạn lên bảng làm.  - lắng nghe  - lắng nghe  + Câu a: Đề yêu cầu chúng ta điền số thích hợp vào ô vuông, tam giác, hình đám mây.  + Ta thực hiện phép tính: 5 + 3=8  - 1 HS lên bảng thực hiện điền  - Ta thực hiện phép tính 8 – 4  - lắng nghe  - làm bài b vào vở, 3 HS lên bảng làm:  - lắng nghe  - lắng nghe  - Đề yêu cầu chúng ta tìm những bông hoa ghi phép tính có kết quả bằng 5.  - lắng nghe GV luật chơi  - tham gia trò chơi: Những bông hoa có phép tính bằng 5 là:  4 + 1; 3 + 2; 8 – 2; 5 – 0.  - HS lắng nghe  - lắng nghe  + Số: 2,7,1,9  + Dấu + , -, =  - quan sát GV hướng dẫn  - làm bài 4 vào vở, mời 2 HS lên bảng làm  - lắng nghe, sửa chữa  - Tham gia chơi  - lắng nghe |

**Tiết 2: Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:** ổn định hát  **2. Luyện tập**  **\* Bài 1: Tìm kết quả phép tính ghi ở mỗi toa tàu.**  -Nêu yêu cầu bài toán; hỏi:  + Đề yêu cầu chúng ta làm gì?  - Yêu cầu HS lấy các số từ 1 đến 10 trong bộ đồ dùng Toán 1.  - Lần lượt nêu từng phép tính ở mỗi toa tàu, yêu cầu HS giơ kết quả ở mỗi toa  - nhận xét, chốt đáp án  2 + 3 = 5 10 – 8 = 2 6 -1 = 5  **\* Bài 2: Số?**  - Yêu cầu HS đọc đề.  - hỏi: Đề yêu cầu chúng ta làm gì?  - Nêu tình huống: Ban đêm, người ta có trang trí một số bóng đèn treo lên cây. Bỗng có một số bóng bị tắt đi. Hỏi trên cây còn lại mấy bóng đèn còn sáng.  - hỏi:  + Ban đầu người ta trang trí mấy bóng đèn?  + Sau đó, có mấy bóng đèn bị tắt  + Còn lại mấy bóng đèn còn sáng?  - Ghi lên bảng: ? - 3 = ?  + Số 3 chỉ số bóng đèn gì?  + Vây các em có thể điền số thích hợp vào 2 ô trống được không?  - Mời 1 HS lên bảng lớp, dưới lớp làm bài vào vở.  - Nhận xét, chốt đáp án  **\* Bài 3: Số**  **-** Gọi HS đọc yêu cầu bài 3.  - hỏi: Đề yêu cầu chúng ta làm gì?  - yêu cầu HS quan sát tranh, hỏi:  + Các bạn trong tranh đang chơi trò gì?  + Có mấy bạn đang chơi nhảy dây?  + Ở đằng xa kia, có mấy bạn và các bạn đó đang làm gì?  - Mời 1 HS nêu tình huống của bài toán.  - nhận xét, tuyên dương.  - Yêu cầu HS làm bài vào bảng con, 2 HS lên bảng làm.  - nhận xét, chốt đáp án.  **3. Vậm dụng: Trò chơi “Bắt gà”**  **-** Nói: Để củng cố lại tiết học hôm nay, chúng ta sẽ chơi trò chơi Bắt gà.  \* Cách chơi:  - Cho cả lớp chơi theo nhóm đôi. GV phát cho mỗi nhóm mỗi tấm như SGK và một xúc xắc  - Người chơi bắt đầu từ ô xuất phát. Khi đến lượt, người chơi gieo xúc xắc. Đếm số chấm ở mặt trên xúc xắc rồi di chuyển số ô bằng số chấm đó. Tìm kết quả phép tính tại ô đi đến rồi bắt một con gà ghi số bằng kết quả đó.  - Trò chơi kết thúc khi bắt được 5 con gà.  - Người thua cuộc trong nhóm sẽ nối đuôi chạy lò cò quanh lớp.  - Tổ chức cho HS tham gia chơi.  - Nhận xét, tuyên dương, tổng kết trò chơi.  **\* Củng cố:**  - Nhận xét chung giờ học, tuyên dương những em học tốt, nhắc nhở các em chưa chú ý  - Dặn dò về nhà làm VBT và tiếp tục ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10. Chuẩn bị bài sau: Ôn tập hình học | - hát  - lắng nghe và nhắc lại đề bài.  + Đề yêu cầu chúng ta tìm kết quả phép tính ghi ở mỗi toa tàu.  - lấy các số từ 1 đến 10 trong bộ đồ dùng Toán 1.  - giơ kết quả ở mỗi toa  - lắng nghe  - đọc đề  - Điền số thích hợp vào ô trống.  - lắng nghe tình huống  + 7 bóng đèn  + 3 bóng đen bị tắt  + Còn lại 4 bóng đèn  + Số 3 chỉ số bóng đèn bị tắt  - Được, 1 HS lên bảng lớp, dưới lớp làm bài vào vở: 7 – 3 = 4  - đọc yêu cầu  - Điền số thích hợp vào chỗ trống  + Đang chơi nhảy dây  + 4 bạn đang chơi  + Đằng xa kia có 2 bạn đang muốn vào chơi nhảy dây cùng các bạn.  - Có thể nêu: Có 4 bạn đang chơi nhảy dây. Bỗng có 2 bạn rất háo hức muốn tham gia nhảy dây cùng các bạn. Hỏi hôm đó, có tất cả bao nhiêu bạn cùng chơi nhảy dây.  - lắng nghe  - làm bài vào bảng con, 2 HS lên bảng làm: 4 + 2 = 6  - lắng nghe  - lắng nghe  - Lắng nghe GV phổ biến luật chơi  - Các nhóm tham gia trò chơi.  - lắng nghe  - lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ sáu ngày 29 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: ÔN TẬP VÀ KỂ CHUYỆN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm vững cách đọc các vần oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy, uân, uât, uyên, uyêt; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy, uân, uât, uyên, uyêt; hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Phát triển kĩ năng viết thông qua viết câu có những từ ngữ chứa một số vần đã học.

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể chuyện Cặp sừng và đôi chân. Qua câu chuyện, HS còn được rèn luyện bước đầu kỹ năng ghi nhớ chi tiết, xử lí vấn để trong các tình huống... và góp phần giúp HS có ý thức về giá trị của mỗi bộ phận trên cơ thể.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:**- Thêm yêu thích môn học

**II. Đồ dùng dạy học: -** Bảng phụ, thẻ từ

**III. Các hoạt động dạy học: TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - Viết: uyên, uyêt, con thuyền, trăng khuyết .  **2. Luyện tập:**  **2.1. Đọc âm, tiếng, từ ngữ**  **a) Đọc tiếng:**  - Yêu cầu đánh vần và đọc tiếng có trong bảng.  - Theo dõi, sửa sai.  **b) Đọc từ ngữ:**  - Yêu cầu đọc các từ ngữ  - Theo dõi - sửa sai.  **2.2. Đọc câu**  - Yêu cầu HS đọc thầm cả đoạn; tìm tiếng có chứa các vần đã học trong tuần.  - Yêu cầu đọc thành tiếng cả đoạn  - Gọi trả lời  + Hà thưởng được nghe bà kể chuyện khi nào?  + Hà đã được bà kể cho nghe những truyện gì?  + Giọng kể của bà thế nào?  + Hà có thích nghe bà kể chuyện không?  + Câu văn nào nói lên điều đó?  **2.3. Viết**  - Hướng dẫn viết vào Tập viết 1, tập một. Xuân về, đào nở thắm, quất trĩu quả.  - Lưu ý HS cách nối nét giữa các chữ cái.  - Quan sát, nhận xét và sửa lỗi cho.  - Chấm một số vở nhận xét. | - Đọc, viết.  - Đọc: đánh vần, đọc trơn: CN, nhóm  - Đọc: CN, nhóm, ĐT  - Đọc thầm và trả lời.  - Đọc: CN, nhóm. ĐT  - Trả lời cá nhân  - Viết cỡ chữ nhỏ  - Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **2.4. Kể chuyện**  **a) Kể chuyện, đặt câu hỏi và trả lời**  Lần 1: Kể toàn bộ câu chuyện.  Lần 2: Kể từng đoạn và đặt câu hỏi.  Đoạn 1: Từ đầu đến trông thật xấu xí; hỏi HS:  1. Vì sao hươu nghĩ nó là con hươu đẹp nhất khu rừng?  2. Hươu có thích đôi chân của mình không?  Đoạn 2: Từ Một ngày đến cảm thấy vô cùng vướng víu; hỏi HS:  3. Khi tha thẩn trong rừng, hươu gặp phải chuyện gì?  4. Khi gặp sói, cặp sừng hay đôi chân giúp hươu thoát nạn?  Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết; hỏi HS:  5. Thoát nạn, hươu nghĩ gì?  - Cho HS trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.  **b) Kể chuyện**  - Yêu cầu kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn. Một số kể toàn bộ câu chuyện.  - Nhận xét tuyên dương  **3. Vận dụng:**  - Đọc lại bài  - Nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên .  - Khuyến khích thực hành giao tiếp ở nhà: kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè câu chuyện.  - Chuẩn bị bài sau. | - Lắng nghe  - Lắng nghe  - Trả lời  - Trả lời  - Trả lời  - Trả lời  - Trả lời  - Trao đổi nhóm  - Kể  - Kể từng đoạn cá nhân  - Kể toàn bộ câu chuyện  - Cá nhân, ĐT  - Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ sáu ngày 29 tháng 12 năm 2023

**Hoạt động trải nghiệm: SINH HOẠT LỚP TUẦN 17**

1. **Yêu cầu cần đạt:**
2. **Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 5 “Em quý trọng bản thân”

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

1. **Năng lực:** Kỹ năng điều hành nhóm, đặt và giải quyết vấn dề.
2. **Phẩm chất:** Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II.Đồ dùng dạy – học:**

- GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…

- HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động:**   - Mời chủ tịch HĐTQ lên ổn định lớp học.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau**  **a/ Sơ kết tuần học**  \* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.  \*Cách thức tiến hành:  - CTHĐTQ mời lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua.  - Lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  Sau báo cáo của mỗi ban, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - CTHĐTQ nhận xét chung tinh thần làm việc của các trưởng ban và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà các trưởng ban đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).  - CTHĐTQ tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm, ban điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở nhóm, ban nào cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - CTHĐTQ mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của Hội đồng tự quản, trưởng ban; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  - CTHĐTQ: Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.  - CTHĐTQ: Trước khi xây dựng kế hoạch tuần tới, mời các bạn ở ban nào về vị trí ban của mình.  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  \* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.  \*Cách thức tiến hành:  **-** CTHĐTQ yêu cầu các trưởng ban dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến, các ban lập kế hoạch thực hiện.  - Các ban thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong mỗi ban.  - CTHĐTQ cho cả lớp hát một bài trước khi các ban báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Lần lượt các Trưởng ban báo cáo kế hoạch tuần tới.  Sau mỗi ban báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện.  - CTHĐTQ: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các ban.  Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa? (Cả lớp trả lời)  - CTHĐTQ: Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.  - CTHĐTQ: mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban. | - Hát một số bài hát.  - Các trưởng ban nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các ban.  - CTHĐTQ nhận xét chung cả lớp.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Các ban thực hiện theo CTHĐ.  - Các ban thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.  - Trưởng ban lên báo cáo. |
| **3. Sinh hoạt theo chủ đề**  - Tổ chức trò chơi đoán tên bạn dựa trên đặc điểm bên ngoài: GV làm phiếu nhận biết trong đó có nêu 1 vài đặc điểm như: tóc, khuôn mặt, chiều cao,… của HS trong lớp cho vào hộp  - Mời HS lên bốc thăm, sau đó đọc to, rõ nội dung trong phiếu và có quyền đoán bạn có đặc điểm trong phiếu là ai; nếu không đoán được thì các bạn trong lớp sẽ tham gia đoán. Bạn nào đoán đúng sẽ được khen hoặc thưởng | - Tham gia trò chơi |
| **ĐÁNH GIÁ**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   - HD HS tự đánh giá việc thể hiện lòng kính yêu thầy cô theo các mức độ dưới đây:  -Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:  +Đã nhận biết được những nét bên ngoài của mình và giới thiệu được với bạn  +Luôn nói lời khích lệ vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực  -Đạt: Đã nhận biết được những nét bên ngoài của mình, nói được lời khích lệ về vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực nhưng chưa thường xuyên  -Cần cố gắng: đã nhận biết được một vài nét bên ngoài của mình, chưa nói được lời khích lệ về vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  - HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung trên và thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm,… hay không  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung | - Tự đánh giá  - Đánh giá lẫn nhau  - Theo dõi |
| **\* Củng cố:**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | - Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………….**

DUYỆT CỦA BGH DUYỆT CỦA TTCM

Triệu Thị Chín Nguyễn Thị Như Hoa